**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI: MỞ RỘNG VỐN TỪ QUÊ HƯƠNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Mở rộng vốn từ về Quê hương, hoàn thành câu có hình ảnh so sánh. Viết được lời cảm ơn khi nhận quà của bạn.

-Biết thực hiện được những việc làm để góp phần bảo vệ quê hương, đất nước.

- Tự hào, gắn bó hơn với nơi mình sinh ra và lớn lên.

***\* Lồng ghép Giáo dục địa phương.***

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**-** Kế hoạch bài dạy, bài giảng, SGK, SGV, bảng phụ, tranh, ảnh clip về cảnh vật, đặc điểm ở nông thôn và thành thị, xem bài trước.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động:**  a. Mục tiêu:Tạo hứng thú cho HS để chuẩn bị bài mới.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Vấn đáp, lắng nghe tích cực, nhóm, cả lớp…  c. Cách tiến hành: | |
| - GV cho HS nghe bài hát: “Bài ca đất Phú” (tác giả : Tấn Phát)  - Hỏi: Bài hát nhắc đến tên huyện, thị xã, thành phố nào?  - GV nhận xét.  ***\* Lồng ghép Giáo dục địa phương.***  *GVHD HS tìm hiểu tên và ranh giới các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Phú Yên.*  - GV giới thiệu bài  - GV ghi bảng tên bài | - HS nghe và hát tập thể  - HS trả lời  - HS chú ý lắng nghe |
| **B. Hoạt động luyện tập:**  **1. Hoạt động 1: Mở rộng vốn từ.**  a. Mục tiêu: HS tìm được các từ ngữ chỉ đặc điểm cảnh vật ở thành thị và nông thôn.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Đàm thoại, vấn đáp, thực hành, cá nhân, nhóm, cả lớp.  c. Cách tiến hành: | |
| **Bài 1:**  - GV gọi HS đọc GV yêu cầu bài 1 trang 81.  Gợi ý :  Description: https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/104_11.png?itok=UGc9mlzG  - GV cho HS chơi trò chơi Tiếp sức chữa bài.  + GV phổ biến luật chơi. Đội nào tìm được nhiều từ ngữ thì chiến thắng.  - GV gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:**  - GV gọi HS đọc GV yêu cầu bài 2.  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp.  - GV gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc và xác định GV yêu cầu bài.  - HS chơi.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Cảnh vật** | **Đặc điểm** | | | **Nông thôn** | **Thành thị** | | Nhà cửa | thưa thớt | san sát | | Đường xá | rộng rãi | nhộn nhịp | | Xe cộ | thưa thớt | tấp nập | | Vườn tược | xanh mướt | nhỏ | | Không khí | trong lành | ô nhiễm |   - HS nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS đọc GV yêu cầu bài 2.  - HS làm bài cá nhân.  - HS chia sẻ trước lớp.  a. Hai bên đường, những cánh đồng **mênh mông,** những vườn cây **xanh mát,** những mái nhà ẩn hiện dưới tán cây xanh. Nhà cửa **thưa thớt**, không **san sát** như ở thành phố. Tôi mở cửa kính xe để hít thở không khí **trong lành** của làng quê thanh bình.  Theo Thanh Lam  b. Từ bé, tôi đã quen với cảnh **nhộn nhịp** của phố xá: xe cộ đi lại **tấp nập**, nhà cửa **san sát**, công viên rợp bóng cây xanh cùng những trung tâm thương mại **sầm uất**. Ban đêm, đèn điện **sáng trưng** như ban ngày.  Theo Đức An  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động 2: Luyện câu.**  a. Mục tiêu: Tìm từ ngữ phù hợp hoàn thành câu so sánh.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: thực hành, cá nhân, nhóm, cả lớp.  c. Cách tiến hành: | |
| **Bài 3:**  - GV gọi HS đọc GV yêu cầu bài 3 trang 81.    - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp.  - GV gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc GV yêu cầu bài 3 trang 81  - HS làm bài cá nhân.  - HS trình bày trước lớp.  a. Mùa lúa chín, cánh đồng trông như **một thảm lụa vàng xuộm lại dưới nắng.**  Mùa lúa chín, cánh đồng như một tấm thảm màng mênh mông/ trông như một biển vàng bao la.  b. Dòng sông tựa như **dải lụa bồng bềnh vắt ngang.**  Dòng sông tựa như một dải lụa.  c. Những tòa nhà cao tầng như **ngọn núi sừng sững.**  Những toà nhà cao tầng như những toà tháp khổng lồ sừng sững dưới trời xanh.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe. |
| **3. Hoạt động 3: Vận dụng:**  a. Mục tiêu: HS viết được lời cảm ơn khi nhận quà từ bạn bè hoặc người thân.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: nhóm, vấn đáp, thực hành,…  c. Cách tiến hành: | |
| - GV gọi HS đọc GV yêu cầu BT  - GV hướng dẫn HS:  + Ai ở xa tặng quà cho em?  + Tên món quà?  + Món quà đó trông như thế nào?  + Cảm xúc của em khi nhận được món quà đó?;…  - GV yêu cầu HS viết lời cảm ơn, có thể trang trí lời cảm ơn vào vở.  - GV gọi HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc GV yêu cầu BT  - HS lắng nghe   * HS viết bài vào vở. * HS chia sẻ: Em nói lời cảm ơn.   \* Dự kiến: Con cảm ơn mẹ vì món quà!  Con sẽ sử dụng nó cẩn thận.  - HS lắng nghe. |
| **C. Hoạt động vận dụng:**  a. Mục tiêu: Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để HS khắc sâu nội dung.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: cá nhân, cả lớp.  c. Cách tiến hành: | |
| - GV GV yêu cầu HS nêu nội dung bài học.  - GV nhận xét tiết học  - GV dặn HS về chuẩn bị bài tiết sau | - HS nêu.  - HS lắng nghe.  - HS về thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….